

Số: /TB-SGDĐT

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2022

**THÔNG BÁO**  
**Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2021**

**Đơn vị được thông báo: Trường THPT Tôn Đức Thắng**

**Mã chương: 422**

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách năm 2021 của Trường THPT Tôn Đức Thắng và biên bản xét duyệt quyết toán ngày 06/04/2022 giữa Sở Giáo dục và Đào tạo và Trường THPT Tôn Đức Thắng;

Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2021 (không bao gồm quyết toán các nguồn vốn đầu tư XDCCB) của Trường THPT Tôn Đức Thắng như sau:

**I. Phần số liệu:**

**1. Số liệu quyết toán:**

a) Thu phí, lệ phí

- Tổng số thu trong năm: đồng;
- Số phải nộp ngân sách nhà nước: đồng;
- Số phí được khấu trừ, để lại: đồng

*(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 1b đính kèm)*

b) Quyết toán chi ngân sách:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: đồng;
- Dự toán được giao trong năm: 8.560.450.592 đồng, trong đó:
- + Dự toán giao đầu năm: 8.485.940.000 đồng;
- + Dự toán bổ sung trong năm: 74.510.592 đồng;
- Kinh phí thực nhận trong năm: 8.383.174.446 đồng;
- Kinh phí quyết toán: 8.383.174.446 đồng;
- Kinh phí giảm trong năm: 80.208.962 đồng
- Số dư kinh phí được phép chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 97.067.184 đồng, bao gồm:
- + Kinh phí đã nhận: đồng;
- + Dự toán còn dư ở Kho bạc: 97.067.184 đồng

*(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 1c đính kèm)*

**2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính:**

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: - đồng;
- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: - đồng;
- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: - đồng;

NSNN:

*(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu số 69 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số*

342/2016/TT-BTC)

**3. Thuyết minh số liệu quyết toán:**

- Dự toán được giao trong năm: 8.560.450.592 đồng.
- Kinh phí quyết toán: 8.383.174.446 đồng.

**II. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:**

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 7.907.156 đồng, trong đó:
- + Sử dụng kinh phí tiết kiệm của cơ quan hành chính: đồng;
- + Trích lập các Quỹ: đồng;
- + Kinh phí cải cách tiền lương: 76.713.600 đồng

lượng:

*(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 1b đính kèm)*

**III. Nhận xét và kiến nghị:**

**1. Nhận xét:**

**2. Kiến nghị:**

***Nơi nhận:***

- Trường THPT Tôn Đức Thắng;
- Sở Tài chính;
- KBNN huyện Ninh Hải;
- Lưu: VT, KHTC.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Huệ Khải**